

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2671 /UBND - KTTH

Kon Tum, ngày 12 tháng 11 năm 2015

Về việc triển khai nhiệm vụ chi thường
xuyên các tháng cuối năm 2015

KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
Số: 7835	
Ngày: 16/11/2015	
Chuyên: KTTH	

Kính gửi:

- Các Sở, ban ngành và các đơn vị thuộc Tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Triển khai thực hiện Công văn số 14518/BTC-NSNN ngày 16 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính về việc sử dụng kinh phí tạm giữ theo Chỉ thị số 06/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm thực hiện đánh giá khả năng thu cân đối ngân sách địa phương (*không kể thu tiền sử dụng đất*) để quyết định phương án điều hành cụ thể đối với số tạm giữ 10% chi thường xuyên và 50% dự phòng ngân sách địa phương và phải chịu trách nhiệm về mức đánh giá của mình.

1.1. Trường hợp địa phương đánh giá thu cân đối ngân sách năm 2015 (*không kể thu tiền sử dụng đất, phí bãi đỗ*) đạt và vượt dự toán:

Được sử dụng các nguồn kinh phí đang tạm giữ lại theo Chỉ thị số 06/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ (*gồm 10% dự toán chi thường xuyên 8 tháng cuối năm của các đơn vị sử dụng ngân sách và 50% nguồn dự phòng ngân sách địa phương năm 2015*) để thực hiện các nhiệm vụ chi đã bố trí dự toán đầu năm và đáp ứng các nhu cầu cấp thiết phát sinh theo qui định, cụ thể:

- Cho phép các đơn vị sử dụng ngân sách được sử dụng số kinh phí 10% dự toán chi thường xuyên 8 tháng cuối năm 2015 đang tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước, để tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo dự toán đã giao từ đầu năm.

- Trường hợp địa phương hoàn thành vượt dự toán thu cân đối ngân sách được giao, địa phương sử dụng 50% số vượt thu (*ngoài thu tiền sử dụng đất*) để tạo nguồn cải cách tiền lương theo qui định, bao gồm cả đảm bảo mức lương cơ sở đến 1,15 triệu đồng/tháng và điều chỉnh tiền lương đối với đối tượng có thu nhập thấp; 50% vượt thu còn lại, kết hợp với nguồn dự phòng ngân sách địa phương sử dụng để xử lý các nhu cầu chi cấp thiết phát sinh, ưu tiên xử lý thanh toán nợ xây dựng cơ bản, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

1.2. Trường hợp địa phương đánh giá có khả năng hụt thu cân đối ngân sách (*không kể thu tiền sử dụng đất, phí bãi đỗ*):

a. Căn cứ số đăng ký tạm giữ 10% chi thường xuyên 8 tháng cuối năm theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 5652/BTC-NSNN ngày 27 tháng 4 năm 2015 về việc xác định số chi thường xuyên 8 tháng cuối năm 2015

tạm giữ lại và ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1347/UBND-KTTH ngày 29 tháng 6 năm 2015 và hướng dẫn của Sở Tài chính tại Công văn số 850/TC-QLNS ngày 15 tháng 5 năm 2015; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành quyết định giảm dự toán chi NSNN năm 2015 đối với cơ quan, đơn vị tương ứng với kinh phí đã đăng ký tạm giữ để bổ sung vào dự phòng ngân sách địa phương.

Căn cứ số giảm dự toán chi NSNN được cấp có thẩm quyền giao, các đơn vị dự toán cấp I thực hiện giao số giảm chi cho từng đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc trước ngày 30 tháng 11 năm 2015, đảm bảo khớp đúng cả về tổng mức và chi tiết theo phương án đăng ký tạm giữ đã được phê duyệt; đồng gửi cơ quan Tài chính cùng cấp và Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch. Cơ quan tài chính có trách nhiệm phối hợp với Kho bạc Nhà nước cùng cấp thực hiện giảm dự toán và kiểm soát số chi NSNN năm 2015 của cơ quan, đơn vị trong phạm vi dự toán còn lại (*sau khi đã giảm dự toán chi*).

b. Đối với nguồn 50% dự phòng ngân sách các huyện, thành phố đang giữ lại, kết hợp với số giảm 10% dự toán chi thường xuyên 8 tháng cuối năm của các đơn vị sử dụng ngân sách nêu trên, được sử dụng để bù đắp số hụt thu cân đối NSDP năm 2015, trong đó lưu ý:

- Trường hợp nguồn bù đắp lớn hơn số hụt thu cân đối ngân sách địa phương, số dư nguồn tiếp tục được sử dụng để đáp ứng các nhu cầu chi cấp thiết phát sinh, tập trung ưu tiên cho các nhiệm vụ khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn.

- Trường hợp nguồn bù đắp nhỏ hơn số hụt thu cân đối ngân sách địa phương, phải sử dụng thêm các nguồn lực tài chính tại chỗ (*nguồn cải cách tiền lương còn dư theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, các nguồn kinh phí khác...*) để xử lý số còn thiếu nguồn. Nếu sau khi đã thực hiện giải pháp này mà điều hành ngân sách địa phương vẫn khó khăn, địa phương kịp thời báo cáo bằng văn bản gửi Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính xử lý.

1.3. Rà soát, tổng hợp kết quả dừng và hủy bỏ các khoản chi thường xuyên được giao dự toán đầu năm mà sau 30 tháng 6 năm 2015 chưa phân bổ, kinh phí mua sắm, sửa chữa đã giao dự toán đầu năm nhưng đến 30 tháng 6 năm 2015 chưa phê duyệt dự toán, chưa thực hiện bất kỳ công việc nào của công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu... để bổ sung dự phòng ngân sách cấp mình.

Việc sử dụng nguồn kinh phí này tương tự như đối với các nguồn kinh phí tạm giữ lại và theo thực tế phát sinh. Theo đó, các địa phương khả năng hụt thu cân đối ngân sách địa phương được sử dụng số kinh phí cắt giảm để bù đắp hụt thu ngân sách; địa phương còn lại được sử dụng số kinh phí cắt giảm để đáp ứng các nhu cầu chi cấp thiết phát sinh trên địa bàn.

2. Các Sở, ban, ngành, đơn vị dự toán khối tỉnh:

Tình hình thực hiện thu NSNN trên địa bàn 10 tháng chỉ đạt 78,4% dự toán, khả năng hụt thu cục bộ ngân sách tỉnh rất lớn; do đó khoản kinh phí tạm

giữ 10% dự toán chi thường xuyên 8 tháng cuối năm 2015 của các đơn vị sử dụng ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến sẽ bổ sung vào dự phòng ngân sách tỉnh để cân đối bù hụt thu ngân sách tỉnh 2015.

Để triển khai hoàn thành nhiệm vụ năm 2015, yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị dự toán khối tỉnh:

- Tổ chức rà soát, sắp xếp để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn trong khả năng nguồn kinh phí hiện có; chủ động cắt giảm, giãn tiến độ hoặc lùi thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết trong dự toán được giao, kết hợp chuyển nguồn năm trước để cơ cấu lại hợp lý các nhiệm vụ chi, đảm bảo nguồn thực hiện đúng mục tiêu và có hiệu quả.

- Chủ động đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân hết các nguồn kinh phí được Ủy ban nhân dân tỉnh giao đầu năm (*bao gồm kinh phí được chuyển nguồn năm trước theo quy định*); rà soát, quản lý chặt chẽ, hạn chế tối đa đề nghị xét chuyển nguồn ngân sách sang năm sau.

- Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, chi hoạt động của đơn vị sự nghiệp công, nhất là các khoản chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí, xăng dầu, chi phí khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, lễ kỷ niệm, động thổ, khởi công, khánh thành công trình, công tác phí trong nước và đi công tác nước ngoài từ ngân sách nhà nước.

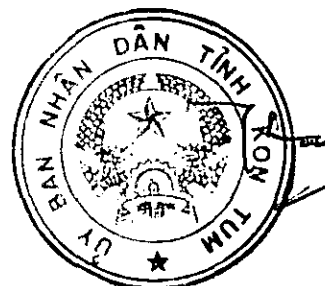
3. Giao Sở Tài chính theo dõi, hướng dẫn triển khai thực hiện; đồng thời căn cứ tình hình thu ngân sách các tháng cuối năm, chuẩn bị phương án bù hụt thu ngân sách tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị dự toán cấp I tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản gửi về Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 11 năm 2015 để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh (KTTH);
- Lưu: VT, KTTH4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Hải